

Số: 1038 /QĐ-UBND

Gia Lai, ngày 05 tháng 8 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc giao trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp của cơ quan, đơn vị thuộc cấp huyện trên địa bàn tỉnh Gia Lai (trước đây) đã chấm dứt hoạt động sang cho UBND cấp xã và cơ quan, đơn vị để quản lý, sử dụng

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21/6/2017;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của luật chứng khoán, luật kế toán, luật kiểm toán độc lập, luật ngân sách nhà nước, luật quản lý, sử dụng tài sản công, luật quản lý thuế, luật thuế thu nhập cá nhân, luật dự trữ quốc gia, luật xử lý vi phạm hành chính ngày 29/11/2024;

Căn cứ Nghị định số 186/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Theo đề nghị của Sở Tài chính tại Tờ trình số 103/TTr-STC ngày 31/7/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp của cơ quan, đơn vị thuộc cấp huyện trên địa bàn tỉnh Gia Lai (trước đây) đã chấm dứt hoạt động sang cho UBND cấp xã và cơ quan, đơn vị để quản lý, sử dụng, với nội dung cụ thể như sau:

- Tên cơ quan, đơn vị được giao tài sản: Chi tiết cụ thể như Phụ lục kèm theo.
- Danh mục tài sản giao: Chi tiết cụ thể như Phụ lục kèm theo.

Điều 2. UBND các xã, phường và các cơ quan, đơn vị được giao tài sản nêu tại Điều 1 thực hiện việc quản lý, sử dụng; hạch toán tăng tài sản và đăng ký quyền sở hữu, quyền sử dụng tài sản theo đúng quy định của Luật quản lý, sử dụng tài sản công và các quy định của pháp luật có liên quan.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài chính, Xây dựng, Nội Vụ, Nông nghiệp và Môi trường và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- PVP TH;
- Lưu: VT, T10, T4.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Tuấn Thanh

Phụ lục

GIAO 257 TRỤ SỞ LÀM VIỆC, CƠ SỞ HOẠT ĐỘNG SỰ NGHIỆP THUỘC CẤP HUYỆN TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH GIA LAI (TRƯỚC ĐÂY) ĐÃ CHẤM DỨT HOẠT ĐỘNG SANG CHO UBND CẤP XÃ VÀ CƠ QUAN, ĐƠN VỊ QUẢN LÝ, SỬ DỤNG
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2025 của Chủ tịch UBND tỉnh)

STT	Danh sách trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp thuộc cấp huyện (cũ)	Số lượng	Diện tích (m ²)	Tên cơ quan, đơn vị được giao tài sản để quản lý, sử dụng, xử lý theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công
			Đất	
(1)	(2)	(3)	(4)	(6)
I	Thành phố Pleiku			
1	Trụ sở HĐND - UBND thành phố			
	81 Hùng Vương - phường Tây Sơn, TP.Pleiku	1	9.028,60	UBND Phường Pleiku
2	Thành đoàn			
	60 Hai Bà Trưng, phường Tây Sơn	1	7.566,00	UBND Phường Pleiku
3	Trung tâm văn hóa thông tin và thể thao thành phố			
	Cơ sở 1: 07 Nguyễn Thái Học, phường Hội Thương	1	1.101,90	UBND Phường Pleiku
	Cơ sở 1:44A Lê Lợi, phường Hội Thương	1	125,00	UBND Phường Pleiku
	Cơ sở 2 Trung tâm dịch vụ nông nghiệp: 92 Phạm Văn Đồng, phường Hoa Lư	1	300,00	UBND Phường Pleiku
4	Thành ủy Pleiku			
	18 Vũ, phường Iakring, TP Pleiku	1	18.256,00	UBND Phường Diên Hồng
	18B Đường Vũ, phường Iakring (Ủy ban mặt trận TQ VN)	1		UBND Phường Diên Hồng
5	Trung tâm chính trị Tp Pleiku			
	đường Trần Xuân Soạn, phường Iakring TP Pleiku	1	7.525,00	UBND Phường Diên Hồng
6	Trung tâm phát triển cụm CN Diên Phú			
	Thôn 5 xã Diên Phú, TP Pleiku	1	8.074,00	UBND Phường Diên Hồng
8	Nhà khách Thành ủy			
	130 Trần Phú, phường Diên Hồng	1	1.130,00	UBND Phường Diên Hồng
9	Văn phòng đăng ký			
	114 -116 Trần Phú, phường Diên Hồng	1	273,00	UBND Phường Diên Hồng
10	Hội Chữ thập đỏ			
	142 Trần Phú- phường Diên Hồng	1	91,76	UBND Phường Diên Hồng
11	Phòng Văn hóa thông tin thành phố			
	39 Đinh Tiên Hoàng, phường Diên Hồng	1	550,00	UBND Phường Diên Hồng
12	Ban quản lý các dự án đầu tư xây dựng thành phố			
	Địa chỉ: 41A Trần Khánh Dư, phường Diên Hồng, TP Pleiku	1	627,00	UBND phường Diên Hồng
II	Thị xã An Khê			
1	Văn phòng Thị ủy An Khê			
	Địa chỉ: 1356 Quang Trung, phường Tây Sơn, thị xã An Khê.	1	4.189,00	UBND phường An Khê
2	Văn phòng HĐND và UBND thị xã An Khê	1		
	Địa chỉ: 1356 Quang Trung, phường Tây Sơn, thị xã An Khê.	1	10.472,00	UBND phường An Khê
3	Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Thị xã An Khê			
	Địa chỉ: 1356 Quang Trung, phường Tây Sơn, thị xã An Khê.	1	2.113,00	UBND phường An Khê

STT	Danh sách trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp thuộc cấp huyện (cũ)	Số lượng	Diện tích (m ²)	Tên cơ quan, đơn vị được giao tài sản để quản lý, sử dụng, xử lý theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công
			Đất	
4	Phòng Tư pháp. Địa chỉ			
	35A Hoàng Văn Thụ, phường Tây Sơn, thị xã An Khê.	1	653,00	UBND phường An Khê
5	Phòng Tài nguyên - Môi trường			
	Địa chỉ: 22 Hoàng Văn Thụ, phường Tây Sơn, thị xã An Khê	1	484,00	UBND phường An Khê
6	Phòng Tài chính - Kế hoạch thị xã			
	35 Hoàng Hoa Thám, phường Tây Sơn, TX An Khê, tỉnh Gia Lai	1	465,00	UBND phường An Khê
	01 Tô Hiệu, phường An Bình, TX An Khê, tỉnh Gia Lai	1	1.120,00	UBND phường An Khê
7	Ban Quản lý dịch vụ đô thị			
	Cơ sở đất 1/282 Ngô Mây, phường An Tân, Thị xã An Khê	1	13.465,23	UBND phường An Khê
	Cơ sở đất 2/ xã Song An, thị xã An Khê, tỉnh Gia Lai	1	2.960,80	UBND phường An Khê
	Cơ sở đất 3/177B đường Hoàng Văn Thụ, phường Tây Sơn, thị xã An Khê.	1	13.000,00	UBND phường An Khê
8	Trung tâm Văn hóa Thông tin và Thể thao thị xã			
	02 Hoàng Hoa Thám, phường Tây Sơn, thị xã An Khê, tỉnh Gia Lai (Đài truyền thanh)	1	2.285,00	UBND phường An Khê
	02 Hoàng Hoa Thám, phường Tây Sơn, thị xã An Khê, tỉnh Gia Lai (Khu bể bơi)	1	1.285,90	UBND phường An Khê
	02 Hoàng Hoa Thám, phường Tây Sơn, thị xã An Khê, tỉnh Gia Lai (Khu hội quán tre Việt)	1	391,00	UBND phường An Khê
	02 Hoàng Hoa Thám, phường Tây Sơn, thị xã An Khê, tỉnh Gia Lai (Khu sân Tenic)	1	1.258,90	UBND phường An Khê
	Nguyễn Công Trứ, phường Tây Sơn, thị xã An Khê, tỉnh Gia Lai (Sân vận động)	1	19.423,90	UBND phường An Khê
	02 Hoàng Hoa Thám, phường Tây Sơn, thị xã An Khê, tỉnh Gia Lai (Đất thư viện cũ)	1	164,00	UBND phường An Khê
	02 Hoàng Hoa Thám, phường Tây Sơn, thị xã An Khê, tỉnh Gia Lai (Hội trường 23/3 cũ)	1	481,00	UBND phường An Khê
	406 Quang Trung, phường An Phú, thị xã An Khê, tỉnh Gia Lai (rạp chiếu bóng cũ)	1	1.097,00	UBND phường An Khê
	Chu Văn An, phường An Tân, thị xã An Khê, tỉnh Gia Lai	1	1.738,00	UBND phường An Khê
	Chu Văn An, phường An Tân, thị xã An Khê, tỉnh Gia Lai	1	1.155,00	UBND phường An Khê
9	Trung tâm Chính trị			
	02 Hoàng Hoa Thám, phường Tây Sơn, thị xã An Khê, tỉnh Gia Lai (Đài truyền thanh)	1	6.617,00	UBND phường An Khê
10	Ban Quản lý các dự án đầu tư xây dựng thị xã			
	Địa chỉ: Hoàng Hoa Thám, phường Tây Sơn, Thị xã An Khê	1	684,00	UBND phường An Khê
III	Huyện Đak Đoa			
1	Trụ sở Huyện Ủy huyện Đak Đoa			
	Cơ sở 1 - Địa chỉ: 186 Nguyễn Huệ, TT Đak Đoa, huyện Đak Đoa, Gia Lai			

STT	Danh sách trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp thuộc cấp huyện (cũ)	Số lượng	Diện tích (m ²)	Tên cơ quan, đơn vị được giao tài sản để quản lý, sử dụng, xử lý theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công
			Đất	
	Huyện ủy Đak Đoa - 186 Nguyễn Huệ, TT Đak Đoa, huyện Đak Đoa, Gia Lai	1	3.811,00	UBND xã Đak Đoa
	Địa chỉ nhà, đất 2 (66 Trần Hưng Đạo, TT Đak Đoa, huyện Đak Đoa, Gia Lai)			
	Trụ sở Huyện ủy, Ủy ban mặt trận và các đoàn thể huyện (66 Đường Trần Hưng Đạo)	1	23.339,40	UBND xã Đak Đoa
2	Trụ sở HĐND-UBND huyện Đak Đoa			
	Trụ sở HĐND - UBND huyện (cũ)/ 184 Nguyễn Huệ, TT Đak Đoa, Gia Lai	1	7.275,30	UBND xã Đak Đoa
	Trụ sở HĐND - UBND huyện/ 68 Trần Hưng Đạo, TT Đak Đoa, Gia Lai	1	40.800,00	UBND xã Đak Đoa
3	Phòng Giáo dục và Đào tạo			
	156 Nguyễn Huệ, Đak Đoa, Gia lai	1	3.215,00	UBND xã Đak Đoa
4	Trung tâm văn hóa, thông tin và thể thao huyện Đak Đoa/TT Đak Đoa, Gia Lai.			
	Cơ sở đất số 1: Đài Truyền thanh -Truyền hình/ 168 W ừu, TT Đak Đoa, Gia Lai	1	1.554,00	UBND xã Đak Đoa
	Cơ sở đất số 2: Nhà Văn hóa/ TDP5, TT Đak Đoa, Gia Lai	1	1.942,00	UBND xã Đak Đoa
	Cơ sở đất số 3: Nhà Thư viện/ TDP2, TT Đak Đoa, Gia Lai	1	805,00	UBND xã Đak Đoa
5	Ủy ban MTTQ VN huyện Đak Đoa			
	166 Nguyễn Huệ, TT Đak Đoa, Gia Lai.	1	2.223,30	UBND xã Đak Đoa
6	Đội Công trình đô thị huyện Đak Đoa			
	01 Lê Hồng phong, TT Đak Đoa, Gia Lai.	1	1.836,20	UBND xã Đak Đoa
7	Phòng Nông nghiệp và PTNT			
	Nhà trên đất 1 : Thôn 4, TT Đak Đoa, Gia Lai.	1	1.818,10	UBND xã Đak Đoa
	Cơ sở đất 2: TDP5, TT Đak Đoa, Gia Lai	1	3.208,00	UBND xã Đak Đoa
8	Ban Quản lý các dự án đầu tư xây dựng huyện			
	Địa chỉ: 227 Nguyễn Huệ, TT Đak Đoa, Gia Lai	1	1.518,80	UBND xã Đak Đoa
IV	Huyện Chư Pưh			
1	Huyện ủy Chư Pưh - Thị trấn Nhon Hòa, huyện Chư Pưh			
	Thôn Hòa Tín, thị trấn Nhon Hòa, huyện Chư Pưh	1	18.943,00	UBND xã Chư Pưh
2	Văn phòng HĐND-UBND huyện Chư Pưh			
	Cơ sở đất 1: Thôn Hòa Tín, thị trấn Nhon Hòa, huyện Chư Pưh	1	13.155,00	UBND xã Chư Pưh
	Cơ sở đất 2: Thôn Hòa Tín, thị trấn Nhon Hòa, huyện Chư Pưh	1	2.429,00	UBND xã Chư Pưh
	Cơ sở đất 3: Thôn Hòa Tín, thị trấn Nhon Hòa, huyện Chư Pưh	1	1.821,00	UBND xã Chư Pưh
3	Ban quản lý và Cung cấp nước sạch huyện Chư Pưh			
	Thôn Hòa Tín, thị trấn Nhon Hòa, huyện Chư Pưh	1	1.841,38	UBND xã Chư Pưh
4	Trung tâm Văn hóa TT&TT huyện Chư Pưh			
	Thôn Hòa Tín, thị trấn Nhon Hòa, huyện Chư Pưh	1	1.679,00	UBND xã Chư Pưh

STT	Danh sách trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp thuộc cấp huyện (cũ)	Số lượng	Diện tích (m ²)	Tên cơ quan, đơn vị được giao tài sản để quản lý, sử dụng, xử lý theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công
			Đất	
5	Trung tâm Bồi dưỡng Chính trị huyện			
	Thôn Hòa Tín, thị trấn Nhon Hòa, huyện Chư Pưh	1	16.956,00	UBND xã Chư Pưh
6	Ủy ban mặt trận và các Đoàn thể huyện			
	Thôn Hòa Tín, thị trấn Nhon Hòa, huyện Chư Pưh	1	10.851,00	UBND xã Chư Pưh
7	Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện			
	Thôn Hòa Tín, thị trấn Nhon Hòa, huyện Chư Pưh	1	1.778,00	UBND xã Chư Pưh
8	BQL Công trình Đô thị và VSMT huyện			
	Thôn Hòa Tín, thị trấn Nhon Hòa, huyện Chư Pưh	1	5.145,00	UBND xã Chư Pưh
9	Phòng Nội vụ (kho lưu trữ)			
	Thôn Hòa Tín, thị trấn Nhon Hòa, huyện Chư Pưh	1	1.848,00	UBND xã Chư Pưh
V	Huyện Ia Grai			
1	Văn phòng HĐND & UBND huyện Ia Grai			
	Hùng Vương, TT Ia Kha, Ia Grai	1	12.430,00	UBND xã Ia Grai
2	Văn phòng Huyện Ủy huyện Ia Grai			
	Hùng Vương, TT Ia Kha, Ia Grai	1	7.611,00	UBND xã Ia Grai
3	Phòng Tài chính - Kế Hoạch			
	Cơ sở đất 1: 277 Hùng Vương, TT Ia Kha, Ia Grai	1	2.072,00	UBND xã Ia Grai
	Cơ sở đất 2: 32 Trần Phú, TT Ia Kha, Ia Grai (TTDS KHHGD cũ)	1	815,00	UBND xã Ia Grai
	Cơ sở đất 3: 31 Hùng Vương, TT Ia Kha, Ia Grai	1	3.964,00	UBND xã Ia Grai
	Cơ sở đất 4: Ban quản lý rừng phòng hộ Ia Grai cũ	1	23.882,80	UBND xã Ia Grai
4	Ủy ban MTTQ Việt Nam huyện			
	Hùng Vương, TT Ia Kha, Ia Grai	1	5.326,90	UBND xã Ia Grai
5	Phòng Giáo dục và Đào tạo			
	Hùng Vương, TT Ia Kha, Ia Grai	1	6.148,00	UBND xã Ia Grai
6	Phòng Nông nghiệp và Môi trường			
	Hùng Vương, TT Ia Kha, Ia Grai	1	1.918,60	UBND xã Ia Grai
7	Trung tâm Chính trị huyện			UBND xã Ia Grai
	Thị trấn Ia Kha, huyện Ia Grai	1	18.000,00	
8	Đội QLTTĐT, XD và MT			
	Thị trấn Ia Kha, huyện Ia Grai	1	1.260,00	UBND xã Ia Grai
9	Trung tâm VH TT & TT			
	Thị trấn Ia Kha, huyện Ia Grai	1	39.127,84	UBND xã Ia Grai
VI	Huyện Kbang			
1	Văn phòng HĐND-UBND			
	Cơ sở 1: 78 Trần Hưng Đạo, thị trấn Kbang	1	7.693,00	UBND xã Kbang

STT	Danh sách trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp thuộc cấp huyện (cũ)	Số lượng	Diện tích (m ²)	Tên cơ quan, đơn vị được giao tài sản để quản lý, sử dụng, xử lý theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công
			Đất	
	Cơ sở 2: 70 Trần Hưng Đạo, thị trấn Kbang	1	5.980,00	UBND xã Kbang
2	Văn phòng Huyện uỷ:			
	55 Trần Hưng Đạo, thị trấn Kbang	1	11.336,50	UBND xã Kbang
3	Phòng GD&ĐT			
	Cơ sở 01: số 45, Trần Hưng Đạo, thị trấn Kbang	1	375,00	UBND xã Kbang
	Cơ sở đất số 02: Trung tâm Dân số KHHGĐ cũ, số 79 đường Lê Lợi	1	416,00	UBND xã Kbang
4	Trung tâm Chính trị huyện:			
	Đường Y Wừu, Thị trấn Kbang, huyện Kbang	1	11.811,80	UBND xã Kbang
5	Phòng Nội vụ			
	Địa chỉ 75 Lê Lợi, Thị trấn Kbang, huyện Kbang	1	3.005,00	UBND xã Kbang
6	Phòng Tài chính - KH			
	Địa chỉ 43 Trần Hưng Đạo, Thị trấn Kbang, huyện Kbang	1	678,00	UBND xã Kbang
7	Phòng Nông nghiệp và Môi trường			
	Cơ sở 1 (Dốc khảo sát), thị trấn Kbang	1	154,00	UBND xã Kbang
	Cơ sở 2 (Trước trường Chính trị huyện), thị trấn Kbang	1	108,00	UBND xã Kbang
8	Phòng KT, Hạ tầng và đô thị			
	Địa chỉ 43A Trần Hưng Đạo, huyện Kbang	1	1.161,00	UBND xã Kbang
9	Phòng Tư pháp, thị trấn Kbang			
	Địa chỉ Thị trấn Kbang, Huyện Kbang	1		UBND xã Kbang
10	UBMT Tổ Quốc huyện:			
	Địa chỉ 75 Lê Lợi, Thị trấn Kbang, Huyện Kbang	1	3.343,00	UBND xã Kbang
11	Trung tâm Văn hóa, thông tin và thể thao huyện			
	Thị trấn Kbang, Huyện Kbang	1	26.276,40	UBND xã Kbang
12	Trạm Quản lý thủy nông			
	Thị trấn Kbang, Huyện Kbang	1	2.660,00	UBND xã Kbang
13	Ban QL hạ tầng GT-ĐT			
	Địa chỉ: Số 02, đường Trần Hưng Đạo, TT Kbang, huyện Kbang	1	2.102,00	UBND xã Kbang
	Cơ sở đất số 5: Nhà kho (Nhà làm việc cũ của Đội CTGT), Đường Phan Đình Phùng, TDP 09 (TDP 14 cũ)	1	2.500,00	UBND xã Kbang
VII	Huyện Ia Pa			
1	Văn phòng Huyện ủy			
	xã Kim Tân, huyện Ia Pa, tỉnh Gia Lai	1	8.000,00	UBND xã Ia Pa
2	Trung tâm Chính trị huyện Ia Pa			
	xã Kim Tân, huyện Ia Pa, tỉnh Gia Lai	1	14.000,00	UBND xã Ia Pa
3	Văn phòng HĐND-UBND huyện Ia Pa			
	Cơ sở 1: Trụ sở cơ quan (04 Quang Trung, xã Kim Tân, huyện Ia Pa, tỉnh Gia Lai)	1	8.809,00	UBND xã Ia Pa
	Cơ sở 2, Hội trường huyện, xã Kim Tân, huyện Ia Pa	1	5.400,00	UBND xã Ia Pa
	Cơ sở 3, Thôn Blôm, xã Kim Tân, huyện Ia Pa	1	5.400,00	UBND xã Ia Pa
4	Ủy ban MTTQ Việt Nam huyện Ia Pa			
	Địa chỉ xã Kim Tân, huyện Ia Pa	1	8.000,00	UBND xã Ia Pa

STT	Danh sách trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp thuộc cấp huyện (cũ)	Số lượng	Diện tích (m ²)	Tên cơ quan, đơn vị được giao tài sản để quản lý, sử dụng, xử lý theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công
			Đất	
5	Phòng Nông nghiệp và Môi trường Ia Pa			
	Cơ sở 1 (đường Hùng Vương), xã Kim Tân, huyện Ia Pa	1	2.064,00	UBND xã Ia Pa
6	Phòng Tài chính-Kế hoạch			
	Địa chỉ xã Kim Tân, huyện Ia Pa	1	751,80	UBND xã Ia Pa
7	Phòng GD và ĐT huyện Ia Pa			
	04 Quang Trung, xã Kim Tân, huyện Ia Pa	1	2.500,00	UBND xã Ia Pa
8	Trung tâm DVNN Ia Pa			
	Địa chỉ xã Kim Tân, huyện Ia Pa	1	7.014,30	UBND xã Ia Pa
9	Trung tâm Văn hóa, Thông tin và Thể thao huyện Ia Pa			
	Khu Đài phát thanh, xã Kim Tân, huyện Ia Pa	1	2.000,00	UBND xã Ia Pa
	Khu Văn hóa- thể thao, xã Kim Tân, huyện Ia Pa	1	2.500,00	UBND xã Ia Pa
	Đất Khu Nhà thi đấu, xã Kim Tân, huyện Ia Pa	1	3.500,00	UBND xã Ia Pa
	Nhà khách UBND huyện, xã Kim Tân, huyện Ia Pa	1	4.372,00	UBND xã Ia Pa
10	Ban Quản lý các dự án đầu tư xây dựng huyện			
	Địa chỉ xã Kim Tân, huyện Ia Pa, tỉnh Gia Lai	1	1.000,00	UBND xã Ia Pa
VIII	Huyện Đức Cơ			
1	Văn phòng Huyện ủy			
	Địa chỉ huyện Đức Cơ, thị trấn Chư Ty, huyện Đức Cơ	1	9.948,00	UBND xã Đức Cơ
2	Ủy ban Mặt trận huyện			
	Địa chỉ Văn phòng Huyện ủy, thị trấn Chư Ty, huyện Đức Cơ	1	1.090,40	UBND xã Đức Cơ
3	Phòng Nông nghiệp và Môi trường			
	Địa chỉ thị trấn Chư Ty, huyện Đức Cơ	1	7.566,00	UBND xã Đức Cơ
4	Phòng Giáo dục và Đào tạo			
	Địa chỉ đường Trần Hưng Đạo, thị trấn Chư Ty, huyện Đức Cơ	1	3.020,60	UBND xã Đức Cơ
5	Văn phòng HĐND và UBND huyện			
	Địa chỉ thị trấn Chư Ty, huyện Đức Cơ	1	23.729,00	UBND xã Đức Cơ
6	Trung tâm Chính trị huyện			
	Địa chỉ thị trấn Chư Ty, huyện Đức Cơ	1	14.782,30	UBND xã Đức Cơ
7	Trung tâm Văn hóa thông tin và Thể thao			
	Địa chỉ thư viện, thị trấn Chư Ty, huyện Đức Cơ	1	947,50	UBND xã Đức Cơ
	Địa chỉ nhà, đất, thị trấn Chư Ty, huyện Đức Cơ	1	4.890,00	UBND xã Đức Cơ
	địa chỉ nhà, đất, thị trấn Chư Ty, huyện Đức Cơ	1	13.770,00	UBND xã Đức Cơ
8	Đội công trình giao thông và dịch vụ đô thị			
	Địa chỉ thị trấn Chư Ty, huyện Đức Cơ	1	1.463,50	UBND xã Đức Cơ
9	Ban Quản lý các dự án đầu tư xây dựng huyện			
	Địa chỉ Thị trấn Chư Ty, huyện Đức Cơ	1	1.631,90	UBND xã Đức Cơ
IX	Huyện Krông Pa			
1	Văn phòng Huyện ủy			
	43 Trần Hưng Đạo, TT Phú Túc, huyện Krông Pa, tỉnh Gia Lai	1	6.233,00	UBND xã Phú Túc
2	Văn phòng HĐND-UBND			
	45 Trần Hưng Đạo, TT Phú Túc, huyện Krông Pa, tỉnh Gia Lai	1	8.614,00	UBND xã Phú Túc
3	Ủy ban mặt trận TQVN huyện			
	TT Phú Túc, huyện Krông Pa, tỉnh Gia Lai	1	4.690,00	UBND xã Phú Túc
4	Hội Chữ thập đỏ.			
	39 Trần Hưng Đạo, TT Phú Túc, huyện Krông Pa, tỉnh Gia Lai	1	489,00	UBND xã Phú Túc

STT	Danh sách trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp thuộc cấp huyện (cũ)	Số lượng	Diện tích (m ²)	Tên cơ quan, đơn vị được giao tài sản để quản lý, sử dụng, xử lý theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công
			Đất	
5	BQL khai thác các CT thủy lợi			
	TT Phú Túc, huyện Krông Pa, tỉnh Gia Lai	1	1.663,00	UBND xã Phú Túc
6	Trung tâm Chính trị			
	TT Phú Túc, huyện Krông Pa, tỉnh Gia Lai	1	14.270,00	UBND xã Phú Túc
7	Nhà khách huyện (VP HĐND-UBND quản lý)			
	TT Phú Túc, huyện Krông Pa, tỉnh Gia Lai	1	3.248,00	UBND xã Phú Túc
9	Trung tâm Văn hóa TT&TT			
	03 đường Hùng Vương, TT Phú Túc, huyện Krông Pa.	1	3.772,00	UBND xã Phú Túc
	Đường Kpă Klong, TT Phú Túc, huyện Krông Pa, tỉnh Gia Lai	1	31.000,00	UBND xã Phú Túc
	Đường Quang Trung, TT Phú Túc, huyện Krông Pa, tỉnh Gia Lai	1	1.800,00	UBND xã Phú Túc
	30 Trần Hưng Đạo, TT Phú Túc, huyện Krông Pa, tỉnh Gia Lai	1	2.400,00	UBND xã Phú Túc
	Khu lưu niệm (buôn Ma Giai, xã Đất Bằng, huyện Krông pa)	1	18.000,00	UBND xã Phú Túc
10	Trạm nước sinh hoạt			
	TDP 7 Phú Túc,huyện Krông Pa, tỉnh Gia Lai	1	4.384,00	UBND xã Phú Túc
	Thôn Chính Hòa, xã IA Malh, huyện Krông Pa, tỉnh Gia Lai	1	1.920,00	UBND xã Phú Túc
11	Đội XD giao thông và DVĐT			
	Trụ sở đường Hùng Vương, Thị trấn Phú Túc, huyện Krông Pa, tỉnh Gia Lai	1	1.450,00	UBND xã Phú Túc
12	Ban Quản lý các dự án đầu tư xây dựng huyện			
	Địa chỉ thị trấn phú túc, huyện Krông Pa	1	440,00	UBND xã Krông Pa
X	Huyện Đak Pơ			
1	Huyện ủy huyện Đak Pơ			
	Tổ 2, TT Đak Pơ, huyện Đak Pơ	1	11.373,00	UBND xã Đak Pơ
2	Văn phòng HĐND & UBND huyện Đak Pơ			
	Cơ sở đất 1: Số 86 đường Nguyễn Tất Thành, tổ 2, TT Đak Pơ, huyện Đak Pơ	1	14.103,00	UBND xã Đak Pơ
	Cơ sở đất 2: Số 90 đường Quang Trung, tổ 2, TT Đak Pơ, huyện Đak Pơ	1	2.245,50	UBND xã Đak Pơ
	Cơ sở đất 1: Số 88 đường Nguyễn Tất Thành, tổ 2, TT Đak Pơ, huyện Đak Pơ	1	11.165,00	UBND xã Đak Pơ
3	Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Đak Pơ			
	Đường Lê Lợi, tổ 2, TT Đak Pơ, huyện Đak Pơ	1	4.359,00	UBND xã Đak Pơ
4	Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Đak Pơ (cũ)			
	Tổ 2, TT Đak Pơ, huyện Đak Pơ	1		UBND xã Đak Pơ
5	Phòng Nội vụ huyện Đak Pơ			
	Tổ 2, TT Đak Pơ, huyện Đak Pơ	1		UBND xã Đak Pơ
6	Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện Đak Pơ			
	Tổ 2, TT Đak Pơ, huyện Đak Pơ	1	10.700,50	UBND xã Đak Pơ
7	Trung tâm Chính trị huyện Đak Pơ			
	Tổ 2, TT Đak Pơ, huyện Đak Pơ	1	5.514,50	UBND xã Đak Pơ
8	Phòng Văn hóa và Thông tin huyện Đak Pơ			
	Tổ 2, TT Đak Pơ, huyện Đak Pơ	1	6.442,00	UBND xã Đak Pơ
9	Trung tâm Văn hóa, Thông tin và Thể thao huyện Đak Pơ			

STT	Danh sách trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp thuộc cấp huyện (cũ)	Số lượng	Diện tích (m ²)	Tên cơ quan, đơn vị được giao tài sản để quản lý, sử dụng, xử lý theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công
			Đất	
	Tổ 2, TT Đak Pơ, huyện Đak Pơ	1	30.616,50	UBND xã Đak Pơ
10	Đội Công trình giao thông huyện Đak Pơ			
	Tổ 2, TT Đak Pơ, huyện Đak Pơ	1	1.493,50	UBND xã Đak Pơ
11	Ban Quản lý các dự án đầu tư xây dựng huyện			
	Địa chỉ: TT Đak Pơ, huyện Đak Pơ, tỉnh Gia Lai	1	0	UBND xã Đak Pơ
XI	Huyện Mang Yang			
1	Huyện ủy huyện Mang Yang			
	Thị trấn Kon Dong, huyện Mang Yang	1	15.461,80	UBND xã Mang Yang
2	UBMTTQVN huyện Mang Yang			
	Thị trấn Kon Dong, huyện Mang Yang	1	15.600,00	UBND xã Mang Yang
3	HDND huyện Mang Yang			
	Thị trấn Kon Dong, huyện Mang Yang	1	1.786,24	UBND xã Mang Yang
4	UBND huyện Mang Yang			
	Trụ sở UBND -HDND huyện, thị trấn Kon Dong, Mang Yang	1	16.493,00	UBND xã Mang Yang
	Hội trường, thị trấn Kon Dong, huyện Mang Yang	1	1.775,00	UBND xã Mang Yang
	Đội thuế thị trấn Kon Dong, huyện Mang Yang	1	200,00	UBND xã Mang Yang
	Bến xe huyện Mang Yang	1	11.092,00	UBND xã Mang Yang
	Trung tâm Y tế dự phòng (cũ), huyện Mang Yang	1	1.503,10	UBND xã Mang Yang
	Văn phòng tư vấn trẻ em, huyện Mang Yang	1	1.011,00	UBND xã Mang Yang
5	Phòng Kinh tế Hạ tầng và Đô thị, Nông nghiệp và Môi trường			
	Thị trấn Kon Dong, huyện Mang Yang	1	2.074,00	UBND xã Mang Yang
6	Phòng Giáo dục và Đào Tạo huyện Mang Yang			
	Thị trấn Kon Dong, huyện Mang Yang	1	1.470,00	UBND xã Mang Yang
7	Phòng Văn hóa, Khoa học và Thông tin huyện Mang Yang			
	Thị trấn Kon Dong, huyện Mang Yang	1	1.700,00	UBND xã Mang Yang
8	Trung tâm Văn hóa Thông tin và Thể thao huyện Mang Yang			
	Trụ sở làm việc, thị trấn Kon Dong, huyện Mang Yang	1	5.400,00	UBND xã Mang Yang
	Thư viện huyện, thị trấn Kon Dong, huyện Mang Yang	1	890,00	UBND xã Mang Yang
	Nhà văn hóa đa năng huyện, TT Kon Dong, huyện Mang Yang	1	13.441,00	UBND xã Mang Yang
9	Trung tâm Chính trị huyện Mang Yang			
	Thị trấn Kon Dong, huyện Mang Yang	1	9.337,00	UBND xã Mang Yang
10	Đội Công trình - Đô thị - Thương mại huyện Mang Yang			
	TT Kon Dong, huyện Mang Yang	1	1.550,00	UBND xã Mang Yang
11	Ban Quản lý các dự án đầu tư xây dựng huyện			
	Địa chỉ TT Kon Dong, huyện Mang Yang	1	1.071,00	UBND xã Mang Yang
XII	Huyện Kông Chro			
1	Văn Phòng Huyện Ủy			
	số 32, Lê Hồng Phong, TT Kông Chro, huyện Kông Chro	1	6.798,00	UBND xã Kông Chro
2	Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện			
	Tổ 1, Nguyễn Huệ, TT Kông Chro, huyện Kông Chro	1	4.502,00	UBND xã Kông Chro
3	Huyện Đoàn			

STT	Danh sách trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp thuộc cấp huyện (cũ)	Số lượng	Diện tích (m ²)	Tên cơ quan, đơn vị được giao tài sản để quản lý, sử dụng, xử lý theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công
			Đất	
	Nhà Sinh Hoạt Thanh Niên, TT Kông Chro, huyện Kông Chro	1		UBND xã Kông Chro
4	Văn phòng HĐND & UBND huyện			
	Diện Tích Khuôn Viên Đất (Cơ Sở 1): Nhà Làm Việc Các Phòng Ban Khu (A)	1	5.422,90	UBND xã Kông Chro
	Diện Tích Khuôn Viên Đất (Cơ Sở 2): Nhà Làm Việc Các Phòng Ban (Khu B); Nhà Khách UB; Nhà Xe Và Nhà Bảo Vệ (Khu B); Nhà Lưu Trữ Huyện	1	1.654,20	UBND xã Kông Chro
	Diện Tích Khuôn Viên Đất (Cơ Sở 3): Nhà Hội Trường 15/9 Huyện; Nhà Vệ Sinh Hội Trường 15/9	1	6.378,40	UBND xã Kông Chro
4	Phòng Tài Chính - Kế Hoạch			
	Cơ Sở Đất: Đường Nguyễn Huệ, Tổ Dân Phố 2, Thị Trấn Kông Chro, Huyện Kông Chro (Trụ Sở Làm Việc Cũ UBND Thị Trấn)	1	2.349,00	UBND xã Kông Chro
5	Trạm Quản Lý Nước Và Công Trình Đô Thị			
	Khuôn Viên Đất Đường Nguyễn Huệ, TT Kông Chro	1	3.444,70	UBND xã Kông Chro
	Khuôn Viên Đất Cầu Pơ Kơ, Xã Yama	1	414,20	UBND xã Kông Chro
	Khuôn Viên Đất Làng Tờ Nùng, Xã Yama	1	445,20	UBND xã Kông Chro
	Khuôn Viên Đất TDP Plei Nghe, TT Kông Chro	1	3.429,90	UBND xã Kông Chro
6	Trung Tâm Văn Hóa, Thông Tin Và Thể Thao			
	Cơ Sở Đất Đài Truyền Thanh Truyền Hình Đường Nguyễn Thị Minh Khai, TT Kông Chro	1	3.329,60	UBND xã Kông Chro
	Đất Sân Vận Động Đường Kpă Klong, TT Kông Chro	1	30.000,00	UBND xã Kông Chro
	Đất Ngã Tư Đường Lê Hồng Phong Và Kpă Klong, TT Kông Chro (Quảng Trường)	1	1.687,50	UBND xã Kông Chro
	Đất đường Lê Hồng Phong, Tt Kông Chro (Quảng Trường)	1	6.563,55	UBND xã Kông Chro
	Tòa Án Huyện Cũ, TT Kông Chro, huyện Kông Chro	1	1.195,90	UBND xã Kông Chro
7	Ban Quản lý các dự án đầu tư xây dựng huyện			
	Địa chỉ: TT Kông Chro, huyện Kông Chro	1	0	UBND xã Kông Chro
8	Trung Tâm Chính Trị			
	TT Kông Chro, huyện Kông Chro	1	10.368,00	UBND xã Kông Chro
XIII	Huyện Phú Thiện			
1	Huyện ủy Phú Thiện			
	07 Quang Trung ,TDP 4, TT Phú Thiện, huyện Phú Thiện	1	21.677,80	UBND xã Phú Thiện
2	Trung tâm Chính Trị huyện Phú Thiện,			
	TDP4 -Đường Chu Văn An, thị trấn Phú Thiện, Phú Thiện	1	12.327,60	UBND xã Phú Thiện
3	UBMT Tổ quốc Việt Nam huyện			
	03 Quang Trung, TDP 4, TT Phú Thiện, Phú Thiện, Gia Lai	1	15.357,00	UBND xã Phú Thiện
4	Văn phòng HĐND-UBND huyện			
	Đất trụ sở HĐND-UBND huyện. Địa chỉ: 05 Quang Trung , Thị trấn Phú Thiện, huyện Phú Thiện, tỉnh Gia Lai.	1	11.293,00	UBND xã Phú Thiện
	Hội trường 30/3 số 01-Quang Trung - Thị trấn Phú Thiện	1	13.930,70	UBND xã Phú Thiện
	Ban Tiếp công dân đường Chu Văn An, Thị trấn Phú Thiện	1	0,00	UBND xã Phú Thiện

STT	Danh sách trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp thuộc cấp huyện (cũ)	Số lượng	Diện tích (m ²)	Tên cơ quan, đơn vị được giao tài sản để quản lý, sử dụng, xử lý theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công
			Đất	
	Nhà một cửa Võ Nguyên Giáp, Thị trấn Phú Thiện	1	0,00	UBND xã Phú Thiện
5	Phòng Tài chính - Kế hoạch			
	Khuôn viên đất: 201 Hùng Vương, TDP8, thị trấn Phú Thiện	1	615,66	UBND xã Phú Thiện
	Cơ sở 2: Khuôn viên đất: Đất Tổng B, TDP12- Thị trấn Phú Thiện	1	16.720,00	UBND xã Phú Thiện
6	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị			
	TDP3, thị trấn Phú Thiện, huyện Phú Thiện	1	1.775,00	UBND xã Phú Thiện
7	Phòng Tư Pháp			
	Tổ dân phố 4 - thị trấn Phú Thiện- Phú Thiện- Gia Lai	1	1.336,00	UBND xã Phú Thiện
8	Phòng Nông nghiệp và Môi trường			
	Địa chỉ: TDP 04 -Võ Nguyên Giáp - Thị trấn Phú Thiện	1	0,00	UBND xã Phú Thiện
9	Phòng Giáo dục và Đào tạo			
	Tổ dân phố 5- thị trấn Phú Thiện, huyện Phú Thiện	1	2.920,50	UBND xã Phú Thiện
10	Phòng Văn hóa, Khoa học và Thông Tin			
	TDP5, TT Phú Thiện, huyện Phú Thiện	1	3.996,60	UBND xã Phú Thiện
11	Trung tâm Văn hóa, Thông tin và Thể thao			
	Trụ sở làm việc 1 (Trụ sở chính): TDP4,- Thị trấn Phú Thiện	1	2.773,50	UBND xã Phú Thiện
	Nhà làm việc 2 (Khu dân số cũ): TDP4, Thị trấn Phú Thiện	1	1.200,00	UBND xã Phú Thiện
	Khu liên hợp thể thao: TDP3, Thị trấn Phú Thiện	1	3.037,00	UBND xã Phú Thiện
	Khu nhà ăn liên cơ quan: TDP4, Thị trấn Phú Thiện	1	0	UBND xã Phú Thiện
	Nhà khách UBND huyện: TDP4. Thị trấn Phú Thiện	1	0	UBND xã Phú Thiện
12	Ban Quản lý Chợ			
	TDP 01 - Thị trấn Phú Thiện, huyện Phú Thiện	1	8.600,00	UBND xã Phú Thiện
XIV	Huyện Chư Prông			
1	Văn phòng Huyện ủy			
	Cơ sở nhà, đất của Văn phòng Huyện ủy tại đường Trần Phú, thị trấn Chư Prông	1	5.369,00	UBND xã Chư Prông
2	Ủy ban MTTQ VN huyện			
	Cơ sở nhà, đất tại đường Trần Phú, thị trấn Chư Prông	1	3.343,00	UBND xã Chư Prông
3	Văn phòng HĐND và UBND huyện			
	Cơ sở nhà, đất của nhà khách tại đường Kpă Klong và Hội trường 15-9 đường Trần Phú, thị trấn Chư Prông	1	3.754,00	UBND xã Chư Prông
	Cơ sở nhà, đất tại trụ sở làm việc UBND huyện	1	10.323,00	UBND xã Chư Prông
	Cơ sở nhà, đất tại trụ sở tiếp công dân đường Hùng Vương, thị trấn Chư Prông	1	350,00	UBND xã Chư Prông
	Cơ sở nhà, đất tại trụ sở tiếp công dân đường Trần Phú, thị trấn Chư Prông	1	1.251,00	UBND xã Chư Prông
4	Trung tâm Văn hóa, Thông tin và Thể thao huyện			
	Cơ sở nhà, đất tại Công viên nhà rồng	1	15.000,00	UBND xã Chư Prông
	Cơ sở nhà, đất tại nhà truyền thống	1	3.845,00	UBND xã Chư Prông
	Cơ sở nhà, đất tại đài truyền thanh	1	1.554,00	UBND xã Chư Prông
	Cơ sở nhà, đất tại nhà thi đấu huyện	1	10.560,00	UBND xã Chư Prông
	Cơ sở nhà, đất tại quảng trường huyện	1	5.785,00	UBND xã Chư Prông
	Cơ sở nhà, đất tại thư viện huyện	1	3.534,00	UBND xã Chư Prông
	Cơ sở nhà, đất tại sân vận động huyện	1	26.791,00	UBND xã Chư Prông
5	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện			
	Địa chỉ: 175 đường Hùng Vương, TT Chư Prông, Chư Prông	1	691,00	UBND xã Chư Prông
	Cơ sở nhà, đất tại đường Trần Phú, thị trấn Chư Prông (bỏ không)	1	838,11	UBND xã Chư Prông
6	Trung tâm chính trị huyện			

STT	Danh sách trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp thuộc cấp huyện (cũ)	Số lượng	Diện tích (m ²)	Tên cơ quan, đơn vị được giao tài sản để quản lý, sử dụng, xử lý theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công
			Đất	
	Cơ sở nhà, đất của Trung tâm chính trị huyện tại đường Nguyễn Trãi, thị trấn Chư Prông	1	7.199,50	UBND xã Chư Prông
7	Đội Đô thị và Môi trường			
	Cơ sở nhà, đất của Đội Đô thị và Môi trường tại đường Trần Phú (núi dài), thị trấn Chư Prông	1	3.232,00	UBND xã Chư Prông
XV	Thị xã Ayun Pa			
1	Văn phòng thị ủy Ayun Pa			
	63A Nguyễn Huệ, P. Đoàn Kết, TX. Ayun Pa, Gia Lai	1	21.638,60	UBND Phường Ayun Pa
2	UBND thị xã Ayun Pa			
	63A Nguyễn Huệ, P. Đoàn Kết, TX. Ayun Pa, Gia Lai	1	31.613,70	UBND Phường Ayun Pa
3	Phòng Tài chính - Kế hoạch			
	63 Nguyễn Huệ, P. Đoàn Kết, TX. Ayun Pa, Gia Lai	1		UBND Phường Ayun Pa
4	Phòng Giáo dục và Đào tạo			
	67 Nguyễn Huệ, P. Đoàn Kết, TX. Ayun Pa, Gia Lai	1	19.293,40	UBND Phường Ayun Pa
5	Ủy ban MTTQVN			
	65 Nguyễn Huệ, P. Đoàn Kết, TX. Ayun Pa, Gia Lai	1	18.457,30	UBND Phường Ayun Pa
6	Trung Tâm BDCT thị xã			
	Nguyễn Huệ, P. Đoàn Kết, TX. Ayun Pa, Gia Lai	1	9.964,00	UBND Phường Ayun Pa
XVI	Huyện Chư Păh			
1	Văn phòng HĐND-UBND			
	TDP 1, TT phú Hòa, huyện Chư Păh	1	12.823,50	UBND xã Chư Păh
2	Ủy ban MT Tổ Quốc huyện			
	27 Trần Phú, TT phú Hòa, huyện Chư Păh	1	12.913,00	UBND xã Chư Păh
3	Phòng Tài chính - KH			
	81 Hùng Vương, TT Phú Hòa	1	1.500,00	UBND xã Chư Păh
	Trần Phú, TDP 1, TT phú Hòa, huyện Chư Păh	1	1.749,00	UBND xã Chư Păh
	168 Hùng Vương TT phú Hòa, huyện Chư Păh	1	1.000,00	UBND xã Chư Păh
4	Phòng Giáo dục - ĐT			
	TDP 1, TT phú Hòa, huyện Chư Păh	1	2.733,70	UBND xã Chư Păh
5	Huyện Ủy			
	TDP 1, TT phú Hòa, huyện Chư Păh	1	12.653,90	UBND xã Chư Păh
6	Trung tâm BDCT			
	TDP 1, TT phú Hòa, huyện Chư Păh	1	7.361,60	UBND xã Chư Păh
7	Trung tâm DSKHH Gia đình (Phòng Văn hóa TT)			
	TDP 1, TT phú Hòa, huyện Chư Păh	1		UBND xã Chư Păh
8	Trung tâm VH TT&TT			
	01 Lê Hồng Phong, thị trấn Phú Hòa, huyện Chư Păh	1	4.991,70	UBND xã Chư Păh
	Đường Quang Trung, thị trấn Phú Hòa, huyện Chư Păh (sân vận động)	1	18.421,50	UBND xã Chư Păh
	02 Nguyễn Thị Minh Khai, thị trấn Phú Hòa, huyện Chư Păh (xây dựng trên đất của UBMTTQVN huyện)	1		UBND xã Chư Păh
9	Trạm Cấp nước - DVĐT			
	22 Phan Đình Phùng, TT Phú Hòa, huyện Chư Păh	1	3.014,80	UBND xã Chư Păh
XVII	Huyện Chư Sê			

STT	Danh sách trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp thuộc cấp huyện (cũ)	Số lượng	Diện tích (m ²)	Tên cơ quan, đơn vị được giao tài sản để quản lý, sử dụng, xử lý theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công
			Đất	
1	Văn Phòng Huyện Ủy			
	761 Hùng Vương, Thị trấn Chư Sê	1	8.136,00	UBND xã Chư Sê
2	Trung tâm chính trị			
	39 đường 17/3, Thị trấn Chư Sê	1	6.047,60	UBND xã Chư Sê
3	Văn phòng HĐND-UBND huyện			
	Cơ sở 1 - 761 Hùng Vương, Thị trấn Chư Sê	1	11.077,50	UBND xã Chư Sê
	Cơ sở 2 - 794 Hùng Vương, Thị trấn Chư Sê	1	1.000,00	UBND xã Chư Sê
4	Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện			
	765 Hùng Vương, Thị trấn Chư Sê	1	2.000,00	UBND xã Chư Sê
5	Phòng Giáo dục và Đào tạo			
	14 Lê Duẩn, Thị trấn Chư Sê	1	862,50	UBND xã Chư Sê
6	Phòng Văn hóa, Khoa học và Thông tin			
	24 Phạm Văn Đồng, Thị trấn Chư Sê	1	546,00	UBND xã Chư Sê
7	Ban quản lý Công trình đô thị và vệ sinh môi trường huyện			
	Cơ sở 1 - 114 đường 17/3, thị trấn Chư Sê	1	1.403,00	UBND xã Chư Sê
	Cơ sở 2 - Đội Giao thông công chính (cũ), làng Greo Sek, xã Dưn	1	2.289,00	UBND xã Chư Sê
8	Ban quản lý bến xe			
	Thôn An Điền, xã Ia Blang	1	31.580,00	UBND xã Chư Sê
9	Trung tâm Văn hoá, Thông tin và Thể thao huyện Chư Sê			
	Cơ sở 1 - Trung tâm VH,TT&TT (TDP 10, TT. Chư Sê)	1	13.417,80	UBND xã Chư Sê
	Cơ sở 2 - Đài truyền thanh- truyền hình, đường Trường Sa, TDP8, Thị trấn Chư Sê	1	923,00	UBND xã Chư Sê
	Cơ sở 3 - Thư viện TDP 8, TT. Chư Sê	1	899,00	UBND xã Chư Sê
	Cơ sở 4 - Bể bơi huyện Chư Sê, TDP 10, TT. Chư Sê	1	1.651,00	UBND xã Chư Sê
	Cơ sở 5 - Sân vận động mới, TT. Chư Sê	1	21.294,00	UBND xã Chư Sê
	Cơ sở 6 - Trung tâm VH TT cũ (668 Hùng Vương, TT. Chư Sê)	1	5.000,00	UBND xã Chư Sê
10	Ban quản lý chợ			
	Địa chỉ Cơ sở 1 - TDP4, TT. Chư Sê	1	14.332,64	UBND xã Chư Sê
	Địa chỉ Cơ sở 2 - TDP 12, TT. Chư Sê	1	7.102,00	UBND xã Chư Sê
	Địa chỉ: Cơ sở 3 - Thôn Bàu zút, TT. Chư Sê	1	5.514,60	UBND xã Chư Sê
11	Ban Quản lý các dự án đầu tư xây dựng huyện			
	Địa chỉ: 14 Lê Duẩn, thị trấn Chư Sê, huyện Chư Sê	1	633,50	UBND xã Chư Sê
Tổng cộng		257	1.599.292,11	